

Số: 112/QĐ-HBVQTE

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chính sách Phòng, chống xâm hại tình dục

BAN CHẤP HÀNH HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, ban hành kèm theo Quyết định số 555/QĐ-BNV ngày 28/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-HBVQTE ngày 01/4/2019 của Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam;

Theo đề nghị của Văn phòng; Ban Vận động chính sách, Tổ chức và Truyền thông - Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chính sách Phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Văn phòng; Ban Vận động chính sách, Tổ chức và Truyền thông - Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, các hội thành viên; Liên Chi hội, đơn vị trực thuộc, cán bộ, hội viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các UVBTV, BCH, BKT Hội;
- Thường trực Hội;
- Lưu: TC, VP.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



★ Nguyễn Thị Thanh Hòa

HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM

-----000-----

CHÍNH SÁCH PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TÌNH DỤC

HỘI BẢO VỆ
QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM

I. GIỚI THIỆU VỀ HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM

- **Tôn chỉ - Mục đích:** Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội nhằm tập hợp, đoàn kết công dân, tổ chức Việt Nam có tâm huyết, tự nguyện hoạt động, phấn đấu vì mục đích làm cho trẻ em được hưởng các quyền cơ bản; tham gia ngăn chặn mọi hành vi xâm hại quyền trẻ em theo quy định của pháp luật Việt Nam và Công ước quốc tế về quyền trẻ em mà Việt Nam đã phê chuẩn.

- **Tên tiếng Việt:** Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam.

- **Tên tiếng Anh:** Vietnam Association for Protection of Child's Rights.

- **Tên viết tắt:** VACR.

- Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (VACR) có biểu tượng riêng được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.

- Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- **Địa chỉ:** Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam đặt tại Tầng 5, Cung Trí thức thành phố, số 1 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội.

- **Số điện thoại:** 84. 024 37823936.

- **Email:** hoibvqtevn@vacr.vn

- **Website:** treemviet.vn.

* **Cơ quan thường trực phía Nam:** số 181 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, Q1. TP. Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: 028.38388872.

Email: hoibvqtashianam@gmail.com.

II. CHÍNH SÁCH PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TÌNH DỤC

1. Mục đích: Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam ban hành chính sách Phòng, chống xâm hại tình dục nhằm các mục đích:

1.1. Không khoan nhượng với mọi hành vi bóc lột và lạm dụng tình dục đối với tất cả nhân viên của Hội và các đơn vị trực thuộc có liên quan, cộng tác viên, tình nguyện viên có mối liên hệ với tổ chức Hội. Đồng thời, đảm bảo rằng vai trò, trách nhiệm và bộ tiêu chí ứng xử dự kiến liên quan đến vấn đề bóc lột và lạm dụng tình dục xảy ra trong hoạt động của tổ chức Hội.

1.2. Xây dựng và duy trì một môi trường an toàn, không có lạm

dụng và xâm hại tình dục, đưa ra các biện pháp phù hợp thông qua công tác phòng ngừa và ứng phó mạnh mẽ trong nội bộ và trong cộng đồng nơi Hội hoạt động.

1.3. Phòng ngừa hành vi bóc lột và lạm dụng tình dục và thực hiện các hành động khắc phục ngay khi sự bóc lột và lạm dụng tình dục xảy ra.

2. Phạm vi ứng dụng

1.1. Nhân viên và các đơn vị, cá nhân có liên quan của Tổ chức, kể cả nhân viên được tuyển dụng trong nước và quốc tế, chuyên viên, chuyên gia tư vấn, thực tập sinh, tình nguyện viên và nhà tài trợ.

1.2. Chính sách này cũng áp dụng cho tất cả các hoạt động của Hội, bao gồm mọi dự án do Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam tài trợ, mọi dự án do Hội tổ chức thực hiện và mọi đối tác hợp tác khác.

1.3. Chính sách này mở rộng đến các tình huống bóc lột và lạm dụng tình dục xảy ra tại nơi làm việc hoặc ngoài nơi làm việc, trong hoặc ngoài giờ làm việc.

3. Nguyên tắc thực hiện

- Không phân biệt đối xử
- Bình đẳng thực chất
- An toàn, bảo mật và minh bạch
- Đảm bảo khả năng tiếp cận
- Trách nhiệm của các bên liên quan

4. Đối tượng áp dụng

- + Thành viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Ban Kiểm tra
- + Nhân viên của Hội
- + Hội viên của Hội
- + Cộng tác viên, tình nguyện viên
- + Thực tập sinh
- + Các cá nhân ký hợp đồng, chuyên gia
- + Đối tác của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
- + Trẻ em.

5. Một số khái niệm

5.1. “**Bóc lột tình dục**”, là bất kỳ hành vi thực tế hoặc cố gắng xâm hại nào đối với những vị trí dễ bị tổn thương, lạm dụng quyền lực hoặc lòng tin, vì mục đích tình dục, không giới hạn ở việc thu lợi về mặt vật



chất (tiền, tài sản), xã hội hoặc chính trị từ việc bóc lột tình dục người khác.

5.2. **“Lạm dụng tình dục”**, là sự xâm nhập, tiếp xúc thể chất trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc bị đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục trong các điều kiện không bình đẳng hoặc bị lệ thuộc

5.3. **“Lạm dụng và Bóc lột Tình dục”**, là hành vi tiếp xúc thể chất hoặc cố ý xâm hại các vị trí dễ bị tổn thương, lạm dụng quyền lực khác biệt hoặc sự tin tưởng vì mục đích tình dục hoặc có sự xâm phạm thể chất thực tế hoặc đe dọa có tính chất tình dục của nhân viên, đối tác hoặc nhân viên cứu trợ khác, chống lại những đối tượng mà họ phục vụ.

5.4. **Những người thụ hưởng và/hoặc người bị ảnh hưởng**: Các cá nhân và/hoặc nhóm được hưởng lợi trực tiếp hoặc gián tiếp từ một can thiệp, dự án chương trình của tổ chức. Nạn nhân của bóc lột hoặc lạm dụng tình dục được định nghĩa ở đây là người thụ hưởng, không nhất thiết phải ở trong tình trạng dễ bị tổn thương; sự tồn tại của mối quan hệ quyền lực bất bình đẳng hay mối quan hệ về lòng tin để quan hệ tình dục với họ là đủ cơ sở xác định.

5.6. **Quan hệ tình dục với người thụ hưởng**: Những người làm công tác xã hội và nhân đạo ở những vị trí có thẩm quyền, quyền lực và kiểm soát các nguồn lực và dịch vụ hoặc nhân viên cứu trợ quan hệ tình dục với người thụ hưởng cần được quan tâm, kể cả mối quan hệ đó có sự đồng thuận. Không nên thiết kế phòng tránh, đây là điều kiện cho các mối quan hệ lạm dụng và bóc lột có thể diễn ra.

6. Các hành vi nghiêm cấm

6.1 Mọi hành vi bóc lột và lạm dụng tình dục của nhân viên Hội và các nhân viên thuộc các đơn vị trực thuộc Hội có liên quan cấu thành hành vi vi phạm nghiêm trọng là căn cứ để chấm dứt hợp đồng lao động.

6.2. Hoạt động tình dục với trẻ em (người dưới 18 tuổi) bị nghiêm cấm bất kể hình thức nào được quy định theo pháp luật trong nước và quốc tế.

6.3. Việc trao đổi tiền, tài sản, việc làm, hàng hóa hoặc dịch vụ để quan hệ tình dục, kể cả đồng thuận quan hệ tình dục hoặc các hình thức, hành vi làm nhục, hạ nhục hoặc bóc lột khác đều bị cấm. Điều này cũng bao gồm việc trao đổi sự hỗ trợ dành cho người thụ hưởng.

6.4. Bất kỳ mối quan hệ tình dục nào giữa nhân viên của Hội hoặc nhân viên thuộc các đơn vị trực thuộc Hội và những người được hỗ trợ hoặc những người dễ bị tổn thương khác của cộng đồng địa phương liên

quan đến việc sử dụng cấp bậc, địa vị hoặc vị trí công việc không phù hợp đều bị cấm.

7. Cam kết bảo vệ khỏi sự bóc lột và lạm dụng tình dục

7.1. Khi một nhân viên của Hội hoặc nhân viên thuộc các đơn vị trực thuộc Hội lo ngại hoặc nghi ngờ về việc bị lạm dụng hoặc bóc lột tình dục bởi một đồng nghiệp, cho dù trong cùng một Tổ chức hay không, thì người đó phải báo cáo những lo ngại đó thông qua các cơ chế báo cáo đã được thiết lập.

7.2. Tất cả nhân viên của Hội hoặc nhân viên thuộc các đơn vị trực thuộc Hội có nghĩa vụ xây dựng và duy trì một môi trường lành mạnh, không bóc lột và lạm dụng tình dục và thúc đẩy việc thực hiện chính sách này. Các nhà quản lý ở tất cả các cấp có trách nhiệm cụ thể để hỗ trợ và phát triển các hệ thống duy trì môi trường này.

7.3. Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam nghiêm chỉnh thực hiện các biện pháp thích hợp cho mục đích này trong các cộng đồng nơi Hội hoạt động, thông qua khuôn khổ chính sách Phòng, ngừa bóc lột và lạm dụng tình dục bền vững, bao gồm các biện pháp phòng ngừa và ứng phó.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

3.1. Biện pháp phòng ngừa

- Tất cả cán bộ Hội cần được tập huấn về chính sách này, nhận thức được các hệ thống Phòng, chống xâm hại tình dục của Tổ chức và được thông báo về nghĩa vụ của họ cũng như những hành động cần phải thực hiện trong trường hợp có cáo buộc.

- Lồng ghép chính sách bảo vệ khỏi bóc lột và lạm dụng tình dục vào quy trình lập kế hoạch, xây dựng chiến lược và tổ chức hoạt động.

- Yêu cầu tham gia ký cam kết và thực hiện chính sách đối với các ứng viên trong quá trình tuyển dụng, ký hợp đồng và quản lý hiệu quả hoạt động.

- Tổ chức Hội quy định điều khoản tiêu chuẩn về ứng xử trong tất cả các hợp đồng và thỏa thuận hợp tác với các nhà cung cấp, nhà tài trợ, nhà đầu tư và các đối tác khác, yêu cầu họ cam kết thực hiện chính sách không khoan nhượng đối với bất kỳ hành vi bóc lột và lạm dụng tình dục, thực hiện các biện pháp ngăn chặn và giải quyết hành vi vi phạm.

3.2. Biện pháp xử lý

3.2.1. Báo cáo

Hội đã thiết lập các cơ chế và thủ tục an toàn, bảo mật và dễ tiếp cận cho nhân viên, cộng đồng dân cư/người nhận viện trợ bị ảnh hưởng,

bao gồm cả trẻ em, để báo cáo các cáo buộc về hành vi xâm hại tình dục, tuân thủ các tiêu chuẩn cốt lõi trong chính sách. Hội đảm bảo rằng những người thụ hưởng biết về các cơ chế báo cáo này và bảo mật vì sự an toàn của nạn nhân và người khiếu nại. Thông tin về một cáo buộc sẽ chỉ được chia sẻ trên cơ sở 'cần biết' cho mục đích điều tra hoặc cung cấp hỗ trợ cho người sống sót.

Hội đảm bảo rằng các cơ chế báo cáo của mình đáp ứng các nguyên tắc cơ bản của báo cáo hiệu quả:

1. Sự an toàn
2. Bảo mật
3. Minh bạch
4. Khả năng tiếp cận

Hội cam kết duy trì văn hóa minh bạch và môi trường an toàn, nơi nhân viên và người thụ hưởng có thể báo cáo các cáo buộc về hành vi xâm hại tình dục càng sớm càng tốt mà không có bất kỳ hành động bất lợi hoặc trừng phạt nào được thực hiện đối với họ. Tổ chức không chấp nhận bất kỳ hình thức trả đũa hoặc đe dọa nào đối với bất kỳ ai báo cáo tình hình về hành vi xâm hại tình dục hoặc hợp tác trong bất kỳ quy trình điều tra nào liên quan đến cáo buộc về xâm hại tình dục.

Đầu mối tiếp nhận và xử lý các cáo buộc vi phạm chính sách là Ban Kiểm tra của Hội, đứng đầu là Trưởng ban - Phó Chủ tịch Thường trực Hội.

Kênh báo cáo: Qua số điện thoại Văn phòng, điện thoại của Trưởng ban Kiểm tra, thư, email và các kênh tiếp cận khác.

3.2.2. Quy trình xử lý

- Điều tra: Hội sẽ phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành điều tra các cáo buộc về bóc lột và lạm dụng tình dục và sẽ tiến hành điều tra đúng cách và nhanh chóng bất kỳ cáo buộc nào do nhân viên hoặc nhân viên có liên quan của mình thực hiện hoặc chuyển đến cơ quan điều tra thích hợp nếu thủ phạm có liên kết với một chủ thể khác. Quy trình quản lý điều tra sẽ được trình bày chi tiết trong một văn bản riêng.

- Chuyển đến cơ quan có thẩm quyền: Nếu sau khi điều tra thích hợp, có bằng chứng chứng minh cho các cáo buộc về bóc lột và lạm dụng tình dục, những trường hợp này có thể được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để thực hiện bất kỳ hành động thích hợp nào, kể cả truy tố hình sự. Hội sẽ thông tin tới nạn nhân, người tố cáo về kết quả điều tra trước khi chuyển đến cơ quan có thẩm quyền.

- Hành động khắc phục: Cá nhân hoặc nhóm chịu trách nhiệm phối

hợp với cơ quan chức năng điều tra các cáo buộc về bóc lột và lạm dụng tình dục sẽ đưa ra các khuyến nghị cải thiện để tổ chức Hội có thể giảm thiểu rủi ro tái phạm của bất kỳ hành vi sai trái nào. Ban lãnh đạo của Hội chịu trách nhiệm xem xét và thực hiện các khuyến nghị này; những thay đổi như vậy đối với các hệ thống bảo vệ khỏi sự bóc lột và lạm dụng tình dục của Tổ chức Hội sẽ được thông báo cho nhân viên khi có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Lãnh đạo:

- Giám sát việc phòng ngừa và ứng phó với xâm hại tình dục.
- Xem xét và cập nhật các chính sách và hướng dẫn liên quan đến phòng, chống và xử lý xâm hại tình dục.
- Đảm bảo sự quan tâm và nguồn lực dành cho Chính sách Phòng, chống xâm hại tình dục trong toàn tổ chức.
- Tạo điều kiện thuận lợi và giám sát các cuộc điều tra về những cáo buộc về hành vi xâm hại tình dục.
- Phối hợp với các tổ chức khác về phòng, chống xâm hại tình dục, bao gồm cả các nhà tài trợ.
- Thúc đẩy văn hóa tổ chức và môi trường văn phòng an toàn và hòa nhập, ngăn ngừa bóc lột và lạm dụng tình dục, nơi nhân viên cảm thấy được trao quyền để lên tiếng, đồng thời hỗ trợ và phát triển các hệ thống duy trì môi trường này.
- Đảm bảo rằng phương pháp tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm hướng dẫn tất cả các hành động để bảo vệ khỏi sự bóc lột và lạm dụng tình dục.

2. Đối với cán bộ, nhân viên, chuyên gia, cộng tác viên

- Duy trì quy tắc ứng xử và các chính sách liên quan đến phòng, chống xâm hại tình dục.
- Tích cực tham gia các khóa tập huấn liên quan đến vấn đề xâm hại tình dục và các nỗ lực nâng cao nhận thức, bao gồm hỗ trợ, phổ biến chính sách, tài liệu về phòng, chống và xử lý xâm hại tình dục.
- Báo cáo các cáo buộc về hành vi xâm hại tình dục thông qua các kênh báo cáo.
- Tham gia điều tra các cáo buộc về xâm hại tình dục khi cần.
- Xác định và giảm thiểu/tránh rủi ro trong chương trình liên quan đến vấn đề xâm hại tình dục (đặc biệt đối với nhân sự tham gia trực tiếp vào các chương trình này).



3. Đối với hội viên, các đơn vị trực thuộc, thành viên mạng lưới, đối tác:

- Nâng cao nhận thức và thực hiện quy tắc ứng xử về phòng, chống xâm hại tình dục trong các giao dịch, phối hợp hoạt động.
- Lồng ghép chính sách trong các văn bản, hoạt động, xây dựng, thiết kế các dự án.

4. Đối với trẻ em:

- Được nâng cao nhận thức về phòng, chống xâm hại tình dục.
- Trẻ em gái, trẻ em trai được hỗ trợ/tư vấn/tham gia một cách bình đẳng trong thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em các hoạt động/sự kiện mà Hội tổ chức.

Chính sách được ban hành, Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Ban Kiểm tra, các quản lý, cán bộ đều có trách nhiệm và nghĩa vụ riêng trong giám sát và thực hiện chính sách Phòng, chống xâm hại tình dục.

HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Hòa